

Số: 52 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 8 năm 2024

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT
(Điều chỉnh lần 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục các vùng hạn chế và vùng cho phép khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi ngày 16/5/2024 và hồ sơ kèm theo; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3737/TTr-STNMT ngày 05/8/2024 kèm theo văn bản thẩm định hồ sơ số 3736/TĐHS-STNMT ngày 05/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, địa chỉ tại 17 Phan Chu Trinh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt thị trấn Châu Ô.
- Mục đích khai thác nước: cấp nước cho ăn uống, sinh hoạt, kinh doanh, dịch vụ và sản xuất vật chất của nhân dân thuộc thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn.
- Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: thuộc địa phận Tổ dân phố 2, thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
- Tầng chứa nước khai thác: Holocen (qh).
- Tổng số giếng khai thác: 06 giếng (01 giếng đào; 05 giếng khoan).
- Tổng lưu lượng nước khai thác: 2.200 m³/ngày đêm.

7. Thời hạn của giấy phép là 05 năm.

8. Chế độ khai thác: 365 ngày/năm.

9. Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 108 độ, múi chiếu 3 độ)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X (m)	Y (m)	Từ	Đến		
CO1	1.691.963	580.837	3,0	6,0	4,55	qh
CO2	1.691.959	580.862	3,0	8,0	5,43	qh
CO3	1.691.946	580.872	3,0	8,0	5,45	qh
CO4	1.691.955	580.883	3,0	8,0	5,46	qh
CO5	1.691.971	580.870	3,0	8,0	5,42	qh
CO6	1.691.987	580.858	3,0	8,0	5,39	qh

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc lưu lượng, mực nước, chất lượng nước trong quá trình khai thác và truyền thông tin, số liệu theo quy định để Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, kiểm tra, giám sát.

3. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

4. Bảo vệ nguồn nước do mình trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình đã được phê duyệt theo quy định.

5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 của Luật tài nguyên nước.

7. Hằng năm (trước ngày 30/01 của năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Quảng Ngãi (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại khoản 2 Điều này.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

9. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuê tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 của Luật tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

2. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Bình Sơn định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

3. Thực hiện việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác nước dưới đất số 60/GP-UBND ngày 23/12/2021 do Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn; Chủ tịch UBND thị trấn Châu Ổ; Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP;
- Lưu: VT, KTN.Bảo304



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

